

## KIỂM TRA BÀI CŨ

1. Bốn nguyên tố chính cấu tạo nên cơ thể sống là

2. Nguyên tố đại lượng gồm  chiếm

Là thành phần cấu tạo nên

3. Nguyên tố vi lượng :

là thành phần cấu tạo

có vai trò

### CHỦ ĐỀ: THÀNH PHẦN HÓA HỌC CỦA TẾ BÀO

#### BÀI 5: CÁC PHÂN TỬ SINH HỌC

##### I. PHÂN TỬ SINH HỌC

- Phân tử sinh học là

.....  
.....  
.....

- Ví dụ một số phân tử sinh học trong tế bào.

.....  
.....

- Đặc điểm chung của các phân tử sinh học.

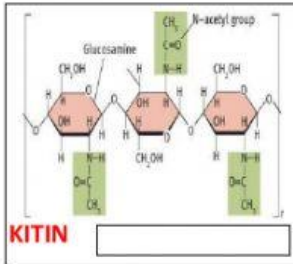
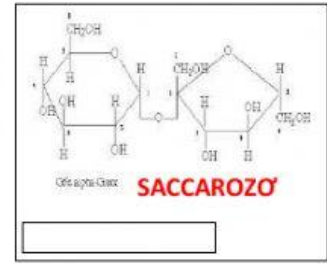
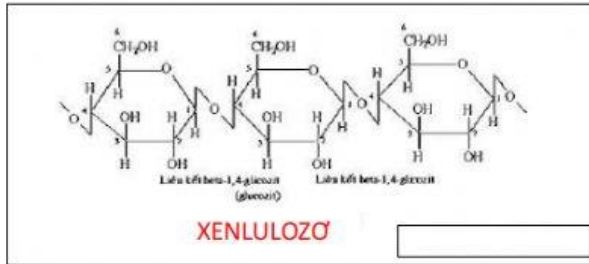
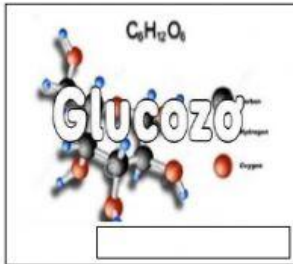
Thành phần hoá học chủ yếu của các phân tử sinh học là

.....

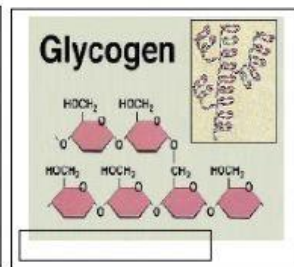
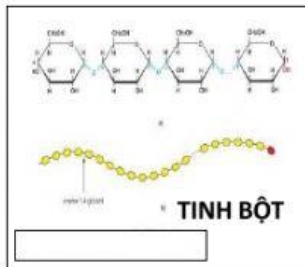
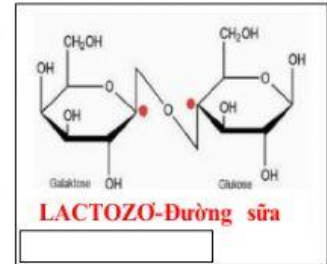
chúng liên kết với nhau hình thành nên.....

# I. CACBOHĐRAT (ĐƯỜNG)

Lựa chọn loại đường phù hợp điền vào chỗ trống



**ĐƯỜNG ĐƠN**  
**ĐƯỜNG ĐƠN ĐƯỜNG ĐƠN**  
**ĐƯỜNG ĐÔI ĐƯỜNG ĐÔI**  
**ĐƯỜNG ĐA ĐƯỜNG ĐA**  
**ĐƯỜNG ĐA ĐƯỜNG ĐA**



## 1. Cấu trúc hóa học

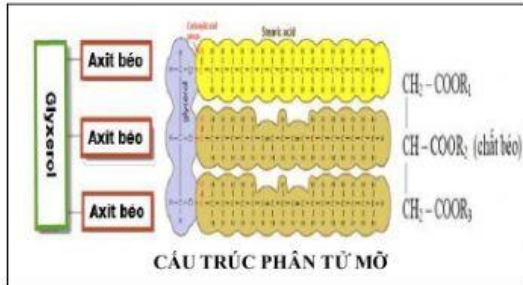
- Cacbohidrat là hợp chất hữu cơ chỉ chứa 3 loại nguyên tố:
- Cacbohidrat cấu tạo theo nguyên tắc  , đơn phân là đường đơn 6 cacbon.
- Có  loại cacbohidrat:

Hoàn thành phiếu học tập số 1

Phân loại.	Cấu tạo	Đại diện	Vai trò
Đường đơn			
Đường đôi			
Đường đa			
<b>Đặc điểm chung của cacbohydrat</b>	<b>Cấu tạo:</b> ..... ..... ..... <b>Chức năng:</b> ..... ..... .....		

## II. LIPIT (CHẤT BÉO)

Vì sao rửa chén bát có dính dầu mỡ lại phải dùng nước rửa bát?



Vì sao các chuyên gia dinh dưỡng khuyên chúng ta hạn chế ăn mỡ động vật, mà thay bằng dầu thực vật và mỡ cá?

Vì sao bát đĩa đựng xôi gấc thường trơn bóng như có mỡ?

Vì sao muốn giảm cân thì phải hạn chế ăn chất béo?

Hoàn thành phiếu học tập số 2

Phân loại.	Cấu tạo	Đại diện	Vai trò	Đặc điểm chung
Dầu, mỡ, sáp				
Photpho lipit				
steroit				
Sắc tố và vitamin				



